

Số: 436/NQ-ĐHCCĐ

Thị trấn Thuận Hải, ngày 20 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Dệt May Huế;
Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, với các chỉ tiêu chính như sau :

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.884
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	121,2
3	Cổ tức	%	30

2. Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.920
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	110
3	Cổ tức	%	30

3. Kế hoạch đầu tư năm 2024:

a) **Dự án đầu tư chuyển tiếp:** Tiếp tục triển khai các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 phê duyệt:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Dự án đầu tư nhà máy May 3 tầng	247 tỷ	2023 – 2025
2	Đầu tư hệ thống lò hơi, lò dầu tải nhiệt năm 2023	12,6 tỷ	2023 – 2024

3	Đầu tư bổ sung thiết bị Sợi năm 2023	31,5 tỷ	2023 - 2025
4	Đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy nhà máy Sợi	9,9 tỷ	2023 – 2024
	Tổng cộng	301 tỷ	

b) Dự án đầu tư mới:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Đầu tư bổ sung chiều sâu thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm năm 2024	3,1 tỷ	2024
2	Đầu tư bổ sung chiều sâu thiết bị Sợi năm 2024	53,6 tỷ	2024 – 2025
3	Đầu tư bổ sung chiều sâu thiết bị May năm 2024	11,6 tỷ	2024 - 2025
4	Đầu tư xưởng wash và in	9 tỷ	2024 - 2025
5	Đầu tư xây dựng kho thành phẩm mở rộng tại Chi nhánh Quảng Bình	14,5 tỷ	2024 - 2025
6	Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động khu vực thiết bị dự phòng và hệ thống hút khói khu vực sản xuất và kho-CN Quảng Bình	3 tỷ	2024
7	Xây dựng, sửa chữa, cải tạo hạ tầng năm 2024.	3,8 tỷ	2024
	Tổng cộng	98,6 tỷ	

Ghi chú: Tổng mức đầu tư và thời gian triển khai chi tiết của từng dự án có thể điều chỉnh tùy thuộc vào tình hình thực tế của Công ty.

Điều 2: Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và định hướng công tác năm 2024 (Có báo cáo kèm theo).

Điều 3: Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán (Có tờ trình chi tiết kèm theo)

Điều 4: Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 (có Tờ trình chi tiết kèm theo), với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Nội dung	Số tiền	%/LNST được PP	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	200.962.590.000		
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm trước chuyển sang	31.321.644.473		
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	121.162.072.754		
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	95.499.094.548		
5	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	126.042.869.145		
	<i>Trong đó:</i>			
	<i>LNST không được phân phối do đánh giá lại CLTG</i>	<i>777.869.876</i>		
6	Chi trả cổ tức năm 2023 (30% Vốn điều lệ)	60.288.777.000	47,8%	
	Đã tạm ứng cổ tức năm 2023 (30% Vốn điều lệ)	60.288.777.000	47,8%	
7	Phân phối các quỹ năm 2024	30.754.092.145	24,4%	
	Quỹ đầu tư phát triển	20.000.000.000	15,9%	
	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	500.000.000	0,4%	
	Quỹ khen thưởng Ban Lãnh đạo, cán bộ quản lý	3.000.000.000	2,4%	
	Quỹ khen thưởng	3.254.092.145	2,6%	
	Quỹ phúc lợi	4.000.000.000	3,2%	
8	LNST được phân phối để lại	35.000.000.000	27,8%	

Điều 5: Thống nhất thông qua về việc quyết toán việc chi trả tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2024 với mức chi trả không vượt quá 888.000.000 đồng (Theo tờ trình chi tiết kèm theo).

Điều 6: Thống nhất thông qua nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2023 (có báo cáo chi tiết đính kèm).

Điều 7: Thống nhất thông qua danh sách các Công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Công ty Kiểm toán PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC VN).

Ủy quyền Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị theo danh sách trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Điều 8: Các nội dung ủy quyền khác

Thống nhất ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định mọi vấn đề có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế cũng như mở rộng quy mô sản xuất.



Điều 9: Tổ chức thực hiện.

1. Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Nghị quyết này đã được Đại hội cổ đông thông qua theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế đã được Đại hội cổ đông thống nhất thông qua với tỉ lệ tán thành 100% có quyền biểu quyết.

3. Nghị quyết này được thông báo đến cổ đông trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Đại hội kết thúc. /.

Nơi nhân:

- Sở GDCKHN;
- UBCKNN;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Người công bố thông tin;
- Đăng tải Website: huegatex.com.vn;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN ĐỨC TRỊ



Số: 435/BB-ĐHCD

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2024

Hôm nay, vào lúc 09h00 ngày 20 tháng 4 năm 2024, phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2024 đã được tiến hành.

Địa điểm: Văn phòng Công ty Cổ phần Dệt May Huế, 122 Dương Thiệu Tước, Thủy Dương, Hương Thủy, TT Huế

Thành phần tham dự Đại hội:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát Công ty.
- Về phía Cổ đông có mặt 37 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho **16.520.136** cổ phần, chiếm **82,21%** tổng số cổ phần có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội;

- **Chủ tọa Đại hội:** ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch HĐQT;

- Thư ký Đại hội:

Ông Huỳnh Quang Nhật – Thư ký HĐQT.

Bà Thân Thị Kim Phụng – Phó phòng Tài chính Kế toán.

I. Diễn biến quá trình Đại hội như sau:

1. Khai mạc Đại hội

- Sau phần tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, bà Nguyễn Thị Diệu Quỳnh – Phó phòng Nhân sự báo cáo tổng hợp số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội là 37 người, đại diện cho 999 cổ đông là các tổ chức và cá nhân, nắm giữ **16.520.136** cổ phần, chiếm **82,21%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ Điều lệ Công ty là đủ điều kiện để tiến hành họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2024 được phép tiến hành họp lệ.

2. Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tọa, thông qua Chương trình Đại hội và giới thiệu Ban Kiểm phiếu gồm các ông bà sau:

- Ông Võ Hoàng Phụng – Trưởng phòng TCKT, Cổ đông Công ty, Trưởng ban.
- Ông Lê Phạm Ngọc Hoàng Nguyên – Trưởng phòng Nhân sự, Cổ đông Công ty.
- Bà Nguyễn Thị Diệu Quỳnh – Phó phòng Nhân sự, Cổ đông Công ty.



Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội và Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 100%.

3. Ông Nguyễn Văn Phong - TV HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty thay mặt Chủ tọa trình bày Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

(Kèm theo Báo cáo kết thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024).

4. Bà Nguyễn Khánh Chi – Kế toán Trưởng Công ty thay mặt Chủ tọa trình bày các tờ trình sau:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính 2023 đã kiểm toán.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Tờ trình quyết toán tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024.

(Kèm theo các Tờ trình)

5. Bà Nguyễn Hồng Liên – Thành viên HĐQT thay mặt Chủ tọa trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024.

(Kèm theo báo cáo chi tiết);

6. Bà Phan Nữ Quỳnh Anh – Trưởng ban Kiểm soát Công ty thay mặt Chủ tọa trình bày các nội dung:

- Báo cáo thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh Công ty năm 2023.
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

(Kèm theo Tờ trình và báo cáo)

7. Đại hội thảo luận:

7.1 Ý kiến phát biểu của cổ đông:

- Năm 2023 là một năm nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty đã nỗ lực để hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ Công ty năm 2023 giao. Năm 2024, để hoạt động có hiệu quả, Hội đồng quản trị cần xây dựng chiến lược đầu tư phù hợp tập trung vào đầu tư thiết bị tự động và công tác chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động.

- Cùng với sự phát triển chung của ngành Dệt May Việt Nam cũng như của thế giới cần tập trung đầu tư sản xuất xanh để phát triển bền vững.

7.2 Giải đáp của Công ty: Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông, đồng thời giải thích thêm công tác đầu tư của

Công ty Cổ phần Dệt May Huế trong những năm qua đã đang từng bước tập trung vào thiết bị tự động, sản xuất xanh như: sử dụng điện mặt trời, sản xuất các mặt hàng sợi sử dụng nguyên liệu tái chế, nhiên liệu thân thiện với môi trường. Đồng thời cảm ơn những ý kiến đóng góp của cổ đông và sự ghi nhận những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023.

II. Chủ tọa Đại hội điều hành phần thông qua các nội dung tại Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2023
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.884
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	121,2
4	Cổ tức	%	30

1.2. Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2024
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.920
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	110
4	Cổ tức	%	30

1.3. Kế hoạch đầu tư năm 2023:

1.3.1. Dự án đầu tư chuyển tiếp: Tiếp tục triển khai các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 phê duyệt:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Dự án đầu tư nhà máy May 3 tầng	247 tỷ	2023 – 2025
2	Đầu tư hệ thống lò hơi, lò dầu tải nhiệt năm 2023	12,6 tỷ	2023 – 2024
3	Đầu tư bổ sung thiết bị Sợi năm 2023	31,5 tỷ	2023 - 2025
4	Đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy nhà máy Sợi	9,9 tỷ	2023 – 2024
	Tổng cộng	301 tỷ	

1.3.2. Dự án đầu tư mới:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Đầu tư bổ sung chiều sâu thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm năm 2024	3,1 tỷ	2024
2	Đầu tư bổ sung chiều sâu thiết bị Sợi năm 2024	53,6 tỷ	2024 – 2025
3	Đầu tư bổ sung chiều sâu thiết bị May năm 2024	11,6 tỷ	2024 - 2025
4	Đầu tư xưởng wash và in	9 tỷ	2024 - 2025
5	Đầu tư xây dựng kho thành phẩm mở rộng tại Chi nhánh Quảng Bình	14,5 tỷ	2024 - 2025
6	Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động khu vực thiết bị dự phòng và hệ thống hút khói khu vực sản xuất và kho-CN Quảng Bình	3 tỷ	2024
7	Xây dựng, sửa chữa, cải tạo hạ tầng năm 2024.	3,8 tỷ	2024
	Tổng cộng	98,6 tỷ	

Ghi chú: Tổng mức đầu tư và thời gian triển khai chi tiết của từng dự án có thể điều chỉnh tùy thuộc vào tình hình thực tế của Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

2. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023. (Có tờ trình chi tiết kèm theo)

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

2. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Nội dung	Số tiền	%/LNST được PP	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	200.962.590.000		
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm trước chuyển sang	31.321.644.473		
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	121.162.072.754		
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	95.499.094.548		
5	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	126.042.869.145		
<i>Trong đó:</i>				
	<i>LNST không được phân phối do đánh giá lại CLTG</i>	<i>777.869.876</i>		
6	Chi trả cổ tức năm 2023 (30% Vốn điều lệ)	60.288.777.000	47,8%	
	Đã tạm ứng cổ tức năm 2023 (30% Vốn điều lệ)	60.288.777.000	47,8%	
7	Phân phối các quỹ năm 2024	30.754.092.145	24,4%	
	Quỹ đầu tư phát triển	20.000.000.000	15,9%	
	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	500.000.000	0,4%	
	Quỹ khen thưởng Ban Lãnh đạo, cán bộ quản lý	3.000.000.000	2,4%	
	Quỹ khen thưởng	3.254.092.145	2,6%	
	Quỹ phúc lợi	4.000.000.000	3,2%	
8	LNST được phân phối để lại	35.000.000.000	27,8%	

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

3. Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 (Có tờ trình chi tiết kèm theo).

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 (Có báo cáo kèm theo).

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

5. Thông qua Báo cáo thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh Công ty năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty (Có báo cáo kèm theo).

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

6. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính Công ty năm 2024 (Có tờ trình kèm theo).

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.515.136 cổ phần đạt 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 5.000 cổ phần đạt 0,03% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

7. Về các nội dung ủy quyền khác: Thống nhất ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định mọi vấn đề có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế cũng như mở rộng quy mô sản xuất.

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

8. Thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của Đại hội để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành: 16.520.136 cổ phần đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần có quyền biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần

9. Chủ tọa tổng kết bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế đã kết thúc lúc 11h30 cùng ngày.

THƯ KÝ



HUỲNH QUANG NHẬT

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT HN;
- UBCKNN;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Đăng tải Website: www.huegatex.com.vn;
- Lưu VT.

CHỦ TỌA



NGUYỄN ĐỨC TRỊ





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

Thời gian: 09 giờ 00, ngày 20 tháng 04 năm 2024.

Địa điểm: Phòng họp tầng 4 nhà Điều hành Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

NỘI DUNG		Thời gian
I. THỦ TỤC KHAI MẠC		
* Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban tổ chức	08h45 – 09h00
* Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự * Thông qua quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Ban tổ chức	09h00– 09h10
* Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	Ban thẩm tra tư cách cổ đông	09h10– 09h20
* Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký cuộc họp. * Mời Chủ tọa và Thư ký lên làm việc	Ban tổ chức	09h20– 09h25
II. PHẦN NỘI DUNG HỌP		
* Thông qua chương trình Đại hội.	Chủ tọa Đại hội	09h25 – 09h30
* Trình bày Báo cáo thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông 2023 và phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2024.	Thành viên Ban điều hành	09h30 – 09h50
* Trình bày: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; - Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2024.	Thành viên Ban điều hành	09h50 - 10h10
* Trình bày: - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động 2023 và chương trình hoạt động năm 2024	Thành viên HĐQT	10h10 – 10h15
* Trình bày: - Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2023 của Ban kiểm soát - Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	Trưởng Ban kiểm soát	10h15 – 10h30
* Thảo luận	Chủ tọa Đại hội	10h30 – 11h00
* Lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông để thông qua các nội dung văn kiện và các nội dung trình Đại hội	Chủ tọa Đại hội	11h00 – 11h10
* Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội * Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội Chủ tọa Đại hội	11h10 – 11h20
III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI	Chủ tọa Đại hội	11h20 – 11h30

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

Số: 425/BC-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023:

I. Bối cảnh năm 2023:

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Công ty diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị - xã hội thế giới vẫn bất định, khó lường và chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố tiêu cực:

- GDP toàn cầu khoảng 3%, lạm phát ở mức 6,9%.
- Tổng cầu dệt may 670 tỷ USD, giảm 11% so với 2022; KNXXK dệt may Việt Nam đạt 39,6 tỷ USD, giảm 11,2% so với 2022.
- Lãi suất tăng cao, các nền kinh tế lớn phục hồi chậm.
- Xung đột vũ trang Nga – Ukraine vẫn chưa đến hồi kết.
- Bùng nổ các đợt xung đột địa chính trị mới giữa Israel – Hamas, xung đột tại khu vực Biển Đỏ làm chi phí vận chuyển quốc tế tăng đột biến.
- Cạnh tranh đơn hàng nhờ giá thành sản phẩm thấp từ các doanh nghiệp trong nước lẫn các quốc gia cạnh tranh như Bangladesh, các nước Tây Phi,...
- Ngành Sợi đơn hàng khó khăn, thường xuyên bán dưới giá thành; ngành Dệt Nhuộm – May đơn hàng nhỏ, lẻ, giao hàng nhanh, yêu cầu khắt khe hơn về chất lượng và tuân thủ trên nền giá giảm sâu so với trước đây (có nhiều đơn hàng giá giảm đến 40%).

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm 2023:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- Giá trị SXCN (theo giá hiện hành): 1.813 tỷ đồng, đạt 96,3% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023, giảm 8,7% so với cùng kỳ năm 2022.
- Tổng doanh thu: 1.884 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023, giảm 8,4% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:
 - Doanh thu Sợi đạt 610 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch năm, giảm 20% so với cùng kỳ năm 2022.
 - Doanh thu May đạt 1.202 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch năm, giảm 1,4% so với năm 2022.
 - Doanh thu khác đạt 72 tỷ đồng, giảm 5,3% so với năm 2022.

c) Lợi nhuận trước thuế: 121,2 tỷ đồng, đạt 101,2% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023, giảm 28,8% so với cùng kỳ năm 2022.

d) Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 104 triệu USD, đạt 80% kế hoạch, giảm 30,6% so với cùng kỳ năm 2022.

e) Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 69,2 triệu USD, đạt 93% kế hoạch, giảm 7,7% so với cùng kỳ năm 2022.

f) Thu nhập bình quân của người lao động: 8,9 triệu đồng/người/tháng, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2022.

g) Sản phẩm chủ yếu:

- Sợi các loại: 8.900 tấn sợi chỉ số bình quân Ne30.

- Vải thành phẩm: 1.118 tấn.

- Sản phẩm may: 19,7 triệu sản phẩm.

h) Khấu hao: 65,3 tỷ đồng, tăng 16,6% so với năm 2022.

i) Nộp ngân sách: 46 tỷ đồng, giảm 19% so với năm 2022.

j) Cổ tức dự kiến: 30% vốn điều lệ, đạt 100% kế hoạch.

2. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 đã được hoàn tất mà không có ý kiến ngoại trừ.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt hoạt động:

a) Về công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ trong quá trình hoạt động, nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành.

b) Về công tác thị trường, mặc dù tình hình thị trường hết sức khó khăn trong năm 2023 nhưng phòng Kinh doanh Sợi và các phòng Thị trường May đã tích cực khai thác thị trường, tìm kiếm đơn hàng để duy trì sản xuất cho ngành Sợi, ngành Dệt Nhuộm và ngành May, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Đối với thị trường Sợi: có sự chuyển dịch tỷ trọng từ thị trường châu Âu sang thị trường châu Á trong bối cảnh kinh tế các nước EU suy giảm, phát triển thêm 25 khách hàng so với năm 2022, công tác chăm sóc khách hàng có những bước đột phá rõ rệt, qua đó tăng sự tương tác, mức độ gắn bó giữa Công ty và khách hàng.

- Đối với thị trường May: đã phát triển thêm 07 khách hàng mới và 03 khách hàng trở lại sau thời gian không có đơn hàng, khách hàng truyền thống Aurora trong năm vừa qua tăng số lượng 37% so với năm 2022, trong đó các mã hàng áo polo của Costco, Sam sử dụng vải dệt nhuộm chiếm 30% số lượng trong năm 2023, duy trì việc làm cho nhà máy Dệt Nhuộm, công tác chăm sóc khách hàng ngày càng được chú trọng, qua đó tăng sự tương tác, mức độ gắn bó giữa Công ty và khách hàng.

c) Về công tác quản trị sản xuất, các nhà máy đã thực hiện tốt hoạt động sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, quản trị tốt chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, chất lượng sản phẩm của Công ty luôn ổn định, được khách hàng tin tưởng và đánh giá cao.

d) Về công tác tài chính, Công ty luôn đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, tăng quy mô vốn điều lệ lên 200,96 tỷ đồng, sử dụng nhiều công cụ tài chính để cân đối dòng tiền, đảm bảo thanh toán, duy trì số dư tiền gửi, các khoản đầu tư tài chính phù hợp, tiết kiệm chi phí tài chính cho Công ty, công tác báo cáo thuế, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo Tập đoàn hàng tháng, hàng quý được thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ quy định, chất lượng báo cáo ngày càng được chú trọng.

e) Về công tác nguồn nhân lực:

- Lao động bình quân năm 2023 là 4.489 người, giảm 313 người so với năm 2022.

- Trong năm, Công ty đã bổ nhiệm bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Nội chính và Phó Tổng Giám đốc khối May; điều động Trưởng phòng Kinh doanh Sợi đảm nhiệm chức danh Giám đốc nhà máy Dệt Nhuộm, Trưởng phòng Nhân sự đảm nhiệm chức danh Giám đốc nhà máy May 1; bổ nhiệm 05 chức danh Trưởng, Phó các đơn vị, đáp ứng yêu cầu công việc của các đơn vị và hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Sắp xếp lại lao động phòng QLCL, cửa hàng, thành lập phòng NCPT, định hướng xây dựng Trung tâm NCPT thời trang theo chiến lược Công ty.

- Tổ chức được các khóa đào tạo Tài năng trẻ - Young Talent (31 cán bộ trẻ dưới 35 tuổi) và các khoá đào tạo cập nhật tiêu chuẩn khách hàng, cập nhật kiến thức ATVSTP, ATVSLĐ, PCCC, an ninh, quy trình sản xuất Công ty.

- Thu nhập bình quân toàn Công ty đạt 8,9 triệu đồng/người/tháng, giảm gần 8% so với thu nhập bình quân năm 2022.

f) Về công tác hệ thống, trong năm 2023, Công ty đã tiếp đón và vượt qua tất cả các đợt đánh giá của khách hàng về hệ thống TNXH, An ninh, QLCL theo tiêu chuẩn quan trọng như SLCP, BSCI, WRAP, SCAN, GRS, OEKO-TEX, GMP,... Các cuộc đánh giá của khách hàng quan trọng như Kohl's, Disney đều đạt kết quả tốt và chứng nhận trong 1,5 - 2 năm; tổ chức soát xét, rà soát lại các văn bản hệ thống của Công ty nhằm đảm bảo tính pháp lý, phù hợp với các quy định của pháp luật, tiêu chuẩn khách hàng và tình hình thực tế tại Công ty.

g) Hoạt động kiểm soát nội bộ trong năm 2023 cũng đã mang đến những hiệu quả tích cực khi đã thực hiện kiểm tra, phát hiện được các rủi ro, sai sót trong hồ sơ các dự án và công tác quản lý số liệu tại các đơn vị, đề xuất các giải pháp khắc phục và kiểm soát kết quả khắc phục của các đơn vị.

h) Về công tác đầu tư, Công ty đã triển khai 07 dự án đầu tư (trong đó có 04 dự án đầu tư chuyển tiếp và 03 dự án đầu tư mới). Tổng mức đầu tư của các dự án là 408,4 tỷ đồng. Dự án trọng điểm là dự án đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng đã được cấp Giấy phép xây dựng ngày 11/12/2023, hiện đang thực hiện các hạng mục phụ chuẩn bị di dời nhà máy May 1 và dự kiến khởi công vào tháng 6/2024.



i) Về công tác chuyển đổi số, Công ty đã hoàn thành triển khai phần mềm quản trị sản xuất ngành Sợi giai đoạn I theo module chung của Tập đoàn; xây dựng, triển khai và hoàn thiện phần mềm quản trị sản xuất ngành May tại các nhà máy May, phát triển phần mềm quản trị sản xuất ngành Dệt Nhuộm, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý văn bản và các phần mềm phục vụ công tác hành chính, văn phòng.

B. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2024:

1. Dự báo tình hình thị trường và các yếu tố tác động đến hoạt động SXKD năm 2024:

- a) Kinh tế thế giới năm 2024 dự báo tăng trưởng chậm.
- b) Tổng cầu dệt may thế giới dự kiến khoảng 715 tỷ USD.
- c) Tình hình bất ổn về chính trị - xã hội, xung đột vũ trang của các quốc gia vẫn sẽ diễn biến phức tạp, khó lường và có tác động lớn đến nền kinh tế thế giới (xung đột Nga – Ukraine, Israel – Hamas, căng thẳng trên Biển Đỏ,...).
- d) Tín hiệu phục hồi bền vững ở các nền kinh tế lớn như Mỹ, Nhật Bản, EU đều chưa rõ ràng.
- e) Ngành Sợi chưa có tín hiệu hồi phục, ngành May kỳ vọng cải thiện vào 06 tháng cuối năm 2024.

f) Chi phí đầu vào (điện, lương, vận chuyển, thuế EPR,...) tăng.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

a) Tổng doanh thu: 1.920 tỷ đồng, trong đó:

- Doanh thu Sợi: 680 tỷ đồng;
- Doanh thu May: 1.202 tỷ đồng;
- Doanh thu khác: 34 tỷ đồng.

b) Lợi nhuận trước thuế: 110 tỷ đồng, trong đó:

- Lợi nhuận ngành Sợi: 08 tỷ đồng;
- Lợi nhuận ngành May: 92 tỷ đồng;
- Lợi nhuận khác: 10 tỷ đồng.

c) Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 114,6 triệu USD.

d) Tỷ lệ chia cổ tức: 30% vốn điều lệ.

e) Tổng khấu hao trích trong năm: 64,7 tỷ đồng.

f) Sản phẩm chủ yếu:

- Sợi toàn bộ: 10.100 tấn;
- Vải dệt kim: 1.030 tấn;
- Sản phẩm may dệt kim: 25,1 triệu sản phẩm.

g) Thu nhập bình quân: 9.000.000 đồng/người/tháng.

3. Về công tác đầu tư:

a) Tiếp tục triển khai các dự án đã được phê duyệt gồm:

- Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi năm 2023.
- Dự án Đầu tư nhà máy may 3 tầng.
- Dự án Đầu tư hệ thống lò hơi, lò dầu tải nhiệt năm 2023.
- Dự án Đầu tư hệ thống PCCC nhà máy Sợi.

b) Triển khai các dự án đầu tư mới gồm:

- Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm năm 2024.
- Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị Sợi năm 2024.
- Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị May năm 2024.
- Dự án Đầu tư xưởng wash và in.
- Dự án Đầu tư xây dựng kho thành phẩm mở rộng tại chi nhánh Quảng Bình.
- Dự án Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động khu vực thiết bị dự phòng và hệ thống hút khói khu vực sản xuất và kho tại chi nhánh Quảng Bình.

4. Nhiệm vụ và giải pháp:

4.1. Lĩnh vực Sợi:

a) Chuyển hướng khai thác các thị trường châu Á, giảm tỷ trọng tại thị trường châu Âu do yêu cầu sử dụng xơ Formosa giá cao và chi phí vận chuyển tăng đột biến.

b) Thâm nhập và mở rộng thị trường Nhật Bản và Phillipine.

c) Đa dạng hoá mặt hàng, tìm kiếm thêm khách hàng sử dụng sợi compact, recycled,...

d) Xây dựng và triển khai Chiến lược khách hàng ngành Sợi phù hợp với Chiến lược phát triển của Công ty.

e) Tập trung vấn đề đảm bảo chất lượng sản phẩm để duy trì và nâng cao thương hiệu của Công ty, tránh tình trạng khách hàng khiếu nại về chất lượng.

f) Tiết kiệm chi phí vật tư phụ tùng, các loại vật tư đóng gói (bao bì, ống côn, thùng carton,...) tại công đoạn hoàn thành, bổ sung các giải pháp tiết kiệm điện để giảm chi phí sản xuất.

g) Xây dựng phương án đầu tư thêm thiết bị sợi compact, thay thế các máy sợi thô cũ để nâng cao năng suất và đảm bảo chất lượng sản phẩm sợi.

h) Nghiên cứu hợp lý hóa quy trình sản xuất để nâng cao hiệu suất máy.

i) Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số ngành Sợi theo kế hoạch của Tập đoàn.

4.2. Lĩnh vực Dệt Nhuộm - May:

a) Mở rộng, phát triển thêm khách hàng mới, tăng quy mô, số lượng khách hàng trung thành; mở rộng thêm thị trường nhằm giảm rủi ro do phụ thuộc quá lớn vào một thị trường.

b) Phát huy chuỗi cung ứng nội tại, tăng tỷ lệ đơn hàng FOB trong cơ cấu đơn hàng để tăng hiệu quả của Công ty.

c) Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm, đưa tỷ lệ OQL của các đơn hàng xuống mức thấp nhất.

d) Quản trị chi phí, tiết kiệm chi phí vật tư phụ tùng, nguyên phụ liệu (chỉ, nhãn, bao bì, thùng carton,...).

e) Tăng NSLĐ, quản trị sản xuất linh hoạt để thích ứng hiệu quả các đơn hàng nhỏ lẻ, giao hàng nhanh và các đơn hàng số lượng lớn nhưng giá thấp.

f) Triển khai di dời nhà máy May 1 hiệu quả, đảm bảo hiệu suất hoạt động của nhà máy khi tiến hành dự án xây dựng nhà máy may 3 tầng.

g) Hoàn thành việc đánh giá cấp chứng nhận Doanh nghiệp ưu tiên Hải quan trong năm 2024.

h) Xây dựng và triển khai Chiến lược khách hàng ngành May phù hợp với Chiến lược phát triển của Công ty.

i) Triển khai công tác số hóa ngành Dệt Nhuộm - May theo kế hoạch.

4.3. Lĩnh vực Nội chính – Tài chính:

a) Hoàn thiện mô hình và hiệu quả hoạt động của phòng Nghiên cứu Phát triển theo chiến lược Công ty.

b) rà soát công tác quy hoạch, tổ chức đào tạo, luân chuyển cán bộ quản lý giai đoạn 2023 – 2028.

c) Nghiên cứu bổ sung chức danh GĐĐH/P.TGD phụ trách Tài chính vào mô hình tổ chức của Công ty.

d) Xây dựng ma trận kỹ năng/bản đồ kỹ năng cho NLD các nhà máy làm căn cứ bố trí lao động phù hợp với từng đơn hàng thực tế.

e) Xây dựng cơ chế tiền lương linh hoạt để thu hút và giữ chân lao động; soát xét lại thang lương, bảng lương phù hợp với mức lương tối thiểu vùng mới và đơn giá tiền lương của thị trường.

f) Tổ chức thực hiện kiểm soát định kỳ việc tuân thủ các hệ thống quản lý của các đơn vị trực thuộc; đưa phần mềm quản lý tài liệu hệ thống vào hoạt động.

g) Triển khai chương trình đào tạo đội ngũ bán hàng và Kỹ sư Sợi - Dệt.

h) Cân đối giữa các chương trình đào tạo kỹ năng và chương trình đào tạo chuyên môn; xây dựng mô hình học tập E-learning và đội ngũ giảng viên nội bộ.

i) Theo dõi việc thực hiện các chương trình hành động và công tác huấn luyện học viên Young Talent.


j) Lan toả và thực hiện văn hoá Huegatex.

k) Thực hiện chuyển nhượng hoặc thoái vốn góp tại các Công ty Thiên An Phát, Phú Mai, Phú Việt, Phú Nam, Bông miền Trung, Dệt kim Hanosimex.

l) Xây dựng và triển khai Chiến lược nhân sự, Chiến lược tài chính, Chiến lược đầu tư phù hợp với Chiến lược phát triển của Công ty.

m) Tiếp tục triển khai chương trình chuyển đổi số các ngành theo kế hoạch đã đặt ra.

Công ty Cổ phần Dệt May Huế xác định đây vẫn đang là giai đoạn hết sức khó khăn của ngành Dệt May nói chung và Công ty nói riêng. Tuy nhiên, với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sự ủng hộ của các cổ đông và sự đoàn kết trên dưới một lòng của đội ngũ CBCNV, Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành Công ty sẽ quyết tâm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu năm 2024, xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh, đáp ứng sự tin tưởng của quý cổ đông và CBCNV.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, kính trình Đại hội xem xét thông qua. /s/ 

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2024;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐỨC TRỊ



Số: 430/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, với các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập số 23-02-00189-24-1/2.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kết quả sản xuất kinh doanh tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán:

I. Bảng Cân Đối Kế toán:

		Đơn vị tính: đồng	
TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	01/01/2023
1	Tổng Tài sản	1.206.140.638.116	1.167.575.136.820
1,1	Tài sản ngắn hạn	868.322.105.320	784.070.969.439
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	373.574.560.588	198.716.127.815
	- Hàng tồn kho	288.913.027.179	415.666.331.179
1,2	Tài sản dài hạn	337.818.532.796	383.504.167.381
	- Tài sản cố định	307.618.429.616	303.207.008.487
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	9.976.790.634	6.107.954.770
2	Tổng Nguồn vốn	1.206.140.638.116	1.167.575.136.820
2,1	Nợ phải trả	831.167.129.373	752.144.312.509
	- Nợ ngắn hạn	722.181.512.678	605.592.012.045
	- Nợ dài hạn	108.985.616.695	146.552.300.464
2,2	Vốn chủ sở hữu	374.973.508.743	415.430.824.311
	- Vốn điều lệ	200.962.590.000	152.247.010.000

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 66.531.962.021 160.704.857.589

II. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng	
		Năm 2023	Năm 2022
1	Tổng doanh thu	1.884.125.279.691	2.066.286.950.187
	- Doanh thu thuần về bán hàng & CCDV	1.842.265.322.528	2.010.435.477.164
	- Doanh thu hoạt động tài chính	35.399.283.250	39.689.481.210
	- Phần lãi trong công ty liên kết		
	- Thu nhập khác	6.460.673.913	16.161.991.813
2	Chi phí	1.762.963.206.937	1.886.032.159.963
3	Lợi nhuận trước thuế	121.162.072.754	180.254.790.224
4	Lợi nhuận sau thuế	95.499.094.548	145.296.078.531

Nội dung chi tiết báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 được ký ngày 08/03/2024 Công ty đã công bố trên trang thông tin điện tử Công ty và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 13/03/2024. Do có sự điều chỉnh về số liệu trong báo cáo tài chính, ngày 18/04/2024, Công ty TNHH KPMG Việt Nam đã ký và ban hành báo cáo tài chính năm 2023 được điều chỉnh (gồm báo cáo tài chính đã được kiểm toán và nội dung giải trình điều chỉnh) và đã được Công ty công bố thông tin trên website Công ty và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 18/04/2024. Báo cáo tài chính năm 2023 được điều chỉnh một số khoản mục trên Bảng cân đối kế toán và được thể hiện ở thuyết minh số 37 của Báo cáo tài chính năm 2023 ngày 18/04/2024. Ngoài ra, không có bất cứ sự thay đổi nào khác ở số liệu trên Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ so với báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán phát hành ngày 08/03/2024.

Trên đây là nội dung báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,TK HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Trị

Số: 426/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

Về phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 dự kiến như sau:

Phân phối lợi nhuận năm 2023:				
TT	Nội dung	Số tiền	%/LNST được PP	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	200.962.590.000		
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm trước chuyển sang	31.321.644.473		
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	121.162.072.754		
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	95.499.094.548		
5	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	126.042.869.145		
	<i>Trong đó:</i>			
	<i>LNST không được phân phối do đánh giá lại CLTG</i>	<i>777.869.876</i>		
6	Chi trả cổ tức năm 2023 (30% Vốn điều lệ)	60.288.777.000	47,8%	
	Đã tạm ứng cổ tức năm 2023 (30% Vốn điều lệ)	60.288.777.000	47,8%	
7	Phân phối các quỹ năm 2023	30.754.092.145	24,4%	
	Quỹ đầu tư phát triển	20.000.000.000	15,9%	
	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	500.000.000	0,4%	
	Quỹ khen thưởng Ban Lãnh đạo, cán bộ quản lý	3.000.000.000	2,4%	
	Quỹ khen thưởng	3.254.092.145	2,6%	
	Quỹ phúc lợi	4.000.000.000	3,2%	
8	LNST được phân phối để lại	35.000.000.000	27,8%	

Trên đây là phương án dự kiến phân phối lợi nhuận của Công ty, kính trình Đại hội xem xét thông qua

Trân trọng cảm ơn./ *Thu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐỨC TRỊ

Số: 427/TTTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua chế độ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị Báo cáo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao năm 2023:

Thực hiện Nghị quyết số 467/NQ-ĐHCD ngày 26/04/2023, Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2023 là 928.000.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Đối tượng	Mức thù lao (đồng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người x 12 tháng x 35.000.000	420.000.000
2	Thành viên HĐQT	04 người x 12 tháng x 7.000.000	336.000.000
3	Thành viên HĐQT chuyên trách (thực hiện tháng 04/2023)	01 người x 01 tháng x 35.000.000	35.000.000
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách (thực hiện tháng 04/2023)	01 người x 01 tháng x 5.000.000	5.000.000
5	Trưởng ban Kiểm soát	01 người x 12 tháng x 5.000.000	60.000.000
6	Thành viên BKS	02 người x 12 tháng x 3.000.000	72.000.000
	Tổng cộng		928.000.000

2. Đề xuất mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát năm 2024, cụ thể như sau:

STT	Đối tượng	Mức thù lao (đồng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người x 12 tháng x 35.000.000	420.000.000
2	Thành viên HĐQT	04 người x 12 tháng x 7.000.000	336.000.000
3	Trưởng ban Kiểm soát	01 người x 12 tháng x 5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	02 người x 12 tháng x 3.000.000	72.000.000
	Tổng cộng		888.000.000

Mức tiền lương và thù lao trên không bao gồm:

- Thuế thu nhập cá nhân;
- Tiền lương bổ sung, Tiền thưởng, Lễ, tết được hưởng như CBCNV khác theo quy chế Công ty;

Thời gian áp dụng mức tiền lương, thù lao này từ ngày 01/04/2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *Lu*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Trị

Số: 428/BC-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

I. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

1. Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Nguyễn Văn Phong – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
3. Ông Lê Hồng Quân – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
4. Bà Nguyễn Hồng Liên – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
5. Ông Nguyễn Ngọc Bình – Thành viên HĐQT.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các phiên họp: 05 phiên họp

2. Xin ý kiến bằng văn bản: 23 lần

3. Các hoạt động chính:

- a) Chỉ đạo, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- b) Chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.
- c) Đã đồng ý với đề xuất của Tổng Giám đốc về việc bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách Nội chính và 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khôi May.
- d) Phê duyệt và chỉ đạo Ban Điều hành Công ty triển khai công tác đầu tư với 7 dự án đầu tư trong đó 03 dự án chuyển tiếp và 04 dự án thực hiện mới với tổng mức đầu tư hơn 408 tỷ đồng, trong năm đã giải ngân được xấp xỉ 100 tỷ đồng. Đặc biệt dự án đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng với tổng mức dự toán là 247 tỷ đồng đã được các cấp có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng và đã được Hội đồng quản trị phê duyệt hiện đang triển khai các bước theo tiến độ được giao.
- e) Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 26/04/2023.
- f) Hàng quý đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty qua đó kịp thời chỉ đạo, định hướng Ban Điều hành trong triển khai công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.
- g) Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy định



Điều lệ Công ty, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế hoạt động và hỗ trợ tích cực cho cơ quan điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

h) Ngoài các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo chuyên đề hoặc theo văn bản trình của cơ quan điều hành, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh. Trong các phiên họp, số lượng thành viên tham gia họp đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các phiên họp đều có mời Trưởng ban kiểm soát tham gia theo quy định.

i) Năm 2023, HĐQT đã tổ chức họp và xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản của các thành viên HĐQT để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản trị, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

j) Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các nghị quyết sau: Nghị quyết đánh giá kết quả SXKD năm 2022 và giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2023; Nghị quyết về việc khen thưởng Ban Điều hành; Các Nghị quyết về đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh các quý và kế hoạch các quý tiếp theo trong năm 2023; Các Nghị quyết về hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; Nghị quyết về việc chi trả tiền lương năm 2023 đối với chức danh Tổng Giám đốc; Nghị quyết thông qua việc thực hiện quyền mua cổ phần tại Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài; Quyết định bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc; Nghị quyết thông qua thời gian cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; Quyết định triển khai dự án đầu tư nhà máy May 3 tầng; Quyết định đầu tư dự án hệ thống lò hơi, lò dầu tải nhiệt năm 2023; Nghị quyết về việc phát hành cổ chi trả cổ tức năm 2023.

k) Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua việc hàng tháng HĐQT có kế hoạch làm việc trực tiếp với các ngành để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh. Sau giám sát Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện một số giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các đơn vị thành viên.

III. Định hướng và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024

1. Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo quy định để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, việc tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các Quy chế nội bộ của Công ty. Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty.


3. Chỉ đạo Ban Điều hành tập trung công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất

lượng; đầu tư mở rộng quy mô sản xuất và đầu tư chiều sâu thiết bị theo hướng tự động hóa cao, công nghệ xanh, năng lượng sạch; tích cực quản trị dòng tiền, giảm thiểu rủi ro tài chính, xây dựng giải pháp, chiến lược nguồn tài chính cho công tác đầu tư chiều sâu và đào tạo nguồn nhân lực.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch và mục tiêu sản xuất kinh doanh để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu: 1.920 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 110 tỷ đồng.
- Dự kiến chia cổ tức: 30%/Vốn điều lệ.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2023, chương trình hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến đóng góp và thông qua.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐỨC TRỊ





Số: 02/BC-BKS

Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dệt May Huế;
- Căn cứ quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt May Huế và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dệt May Huế;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty CP Dệt May Huế;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 như sau:

*** Thành viên Ban kiểm soát gồm có:**

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Bà Phan Nữ Quỳnh Anh: | Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Bà Phạm Thị Vân Hà : | Thành viên Ban kiểm soát |
| 3. Ông Hồ Nam Phong : | Thành viên Ban kiểm soát |

*** Nội dung của báo cáo bao gồm:**

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 theo nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2023.
- Đánh giá công tác đầu tư theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.
- Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị
- Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành Công ty.
- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.
- Một số kiến nghị của Ban kiểm soát.



I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty cổ phần Dệt May Huế năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện năm 2023/KH năm	Cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.066	1.932	1.884	98%	91%
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	180	120	121	101%	67%
	<i>Trong đó: - Ngành Sợi</i>	Tỷ đồng	-		-40		
	<i>- Ngành May</i>	Tỷ đồng	164		162		99%
	<i>- Lợi nhuận khác</i>	Tỷ đồng	16		-1		-6%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	145		95		66%
4	Thu nhập BQ/người/tháng	Nghìn đồng/người/tháng	9.368		8.860		95%
5	Cổ tức	% / VĐL	72%	30%	30%	100%	42%

* **Doanh thu:** Tổng doanh thu thực hiện đạt 1.884 tỷ, chiếm 98% kế hoạch năm, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước.

* **Lợi nhuận trước thuế:** đạt 121 tỷ đồng, tương ứng với 101% kế hoạch năm, giảm 33% so năm 2022, trong đó:

+ Khôi Sợi ghi nhận mức lỗ gần 40 tỷ đồng do ngành sợi của Công ty đối mặt với khó khăn kéo dài khi nguyên liệu đầu vào biến động bất thường, giá bán giảm sâu và thấp hơn giá thành sản xuất. Những khó khăn bắt đầu từ Quý III/2022 cho đến hết năm 2023 vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi. Mức thực lỗ là 74 tỷ do Công ty đã hoàn nhập 34 tỷ từ việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với nguyên liệu bông xơ và sợi thành phẩm trong năm 2022.

+ Lợi nhuận ngành May đạt 162 tỷ, gần tương đương so với năm trước.

* **Lợi nhuận sau thuế:** đạt 95 tỷ đồng, giảm 34% so với cùng kỳ.

* **Thu nhập:** Thu nhập bình quân của người lao động đạt gần 8,9 triệu đồng, giảm 5% so với cùng kỳ.

II. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2023:

2.1. Về tình hình tài sản – nguồn vốn:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối
A	Tài sản	1.167.575	1.206.141	38.566	103,3%
I	Tài sản ngắn hạn	784.071	868.322	84.251	110,7%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	100.029	90.010	(10.019)	90,0%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	42.000	103.000	61.000	245,2%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	198.716	373.575	174.858	188,0%
	<i>Phải thu ngắn hạn của KH & Phải thu khác</i>	<i>198.848</i>	<i>360.719</i>	<i>161.870</i>	<i>181,4%</i>
	<i>Trả trước cho người bán</i>	<i>6.068</i>	<i>19.153</i>	<i>13.085</i>	<i>315,6%</i>
	<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(6.200)</i>	<i>(6.297)</i>	<i>(97)</i>	<i>101,6%</i>
4	Hàng tồn kho	415.666	288.913	(126.753)	69,5%
5	Tài sản ngắn hạn khác	27.660	12.825	(14.835)	46,4%
II	Tài sản dài hạn:	383.504	337.819	(45.686)	88,1%
1	Các khoản phải thu dài hạn	9.819	-	(9.819)	0,0%
2	Tài sản cố định	303.207	307.618	4.411	101,5%
3	Tài sản dở dang dài hạn	37.575	510	(37.066)	1,4%
4	Đầu tư tài chính dài hạn & Tài sản dài hạn khác	32.903	29.691	(3.213)	90,2%
B	Nguồn vốn	1.167.575	1.206.141	38.566	103,3%
I	Nợ phải trả	752.144	831.167	79.023	110,5%
1	Nợ ngắn hạn	605.592	661.893	56.301	109,3%
	<i>Phải trả người bán ngắn hạn + Người mua trả tiền trước</i>	<i>92.582</i>	<i>94.345</i>	<i>1.763</i>	<i>101,9%</i>
	<i>Thuế và các khoản Phải nộp nhà nước</i>	<i>14.213</i>	<i>13.370</i>	<i>(843)</i>	<i>94,1%</i>
	<i>Phải trả người lao động</i>	<i>176.015</i>	<i>102.848</i>	<i>(73.166)</i>	<i>58,4%</i>
	<i>Phải trả ngắn hạn khác</i>	<i>9.321</i>	<i>67.463</i>	<i>58.142</i>	<i>723,7%</i>
	<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>288.244</i>	<i>410.995</i>	<i>122.751</i>	<i>142,6%</i>
	<i>Dự phòng phải trả</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	
	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>25.217</i>	<i>33.160</i>	<i>7.943</i>	<i>131,5%</i>
2	Nợ dài hạn	146.552	108.986	(37.567)	74,4%
II	Vốn chủ sở hữu	415.431	374.974	(40.457)	90,3%
1	Vốn góp của CSH	152.247	200.963	48.716	132,0%
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-
3	Quỹ đầu tư phát triển	102.479	107.479	5.000	104,9%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	160.705	66.532	(94.173)	41,4%

*** Nhận xét:**

a) Về tài sản:

Tổng tài sản năm 2023 đạt 1.206 tỷ. Tăng 38,6 tỷ so với năm 2022, tương ứng với tăng 3,3%. Trong đó, tỷ trọng TSNH tăng 84,2 tỷ, tức tăng 10,7%. Chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn tăng gần 88%. Nguyên nhân chính đến từ việc tăng các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng do những đơn hàng May với tỷ lệ hàng FOB tăng cao trong những tháng cuối năm. Thêm vào đó, khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng thêm 61 tỷ, chủ yếu từ việc tích lũy nguồn tiền nhàn rỗi.

Hàng tồn kho vào thời điểm cuối năm 2023 giảm 126,7 tỷ so với năm trước, do một số nguyên nhân: Giá nguyên liệu bông biến động bất thường, Công ty cân nhắc, lựa chọn các thời điểm mua bông phù hợp, nên lượng nguyên liệu tồn kho và hàng đi đường giảm 32 tỷ so với cùng kỳ. Ngoài ra, với những đổi mới và linh hoạt trong các quyết định SXKD, lượng thành phẩm tồn kho và hàng gửi bán giảm 80 tỷ so với năm trước, tương ứng giảm 65%.

Cơ cấu TSDH giảm 45,6 tỷ chủ yếu do những dự án xây dựng cơ bản và mua sắm thiết bị đã hoàn thành quyết toán, kết chuyển qua tài sản cố định trong năm 2023 là 37 tỷ.

b) Về nguồn vốn:

- Nợ phải trả trong năm 2023 của Công ty tăng 10,5% so với năm 2022, đạt 831,2 tỷ.
Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn tăng 56,3 tỷ trong năm 2023:

- phải trả người lao động giảm 73 tỷ.
- Nợ vay ngắn hạn tăng 122,7 tỷ. Phải thu ngắn hạn tăng 161,8 tỷ so với năm 2022 do khách hàng lớn là Aurora chuyển thời hạn thanh toán từ 60 ngày lên 90 ngày.
- Các khoản phải trả ngắn hạn khác tăng 58 tỷ do Công ty tạm ứng cổ tức 30% trên vốn điều lệ năm 2023 trị giá 60,3 tỷ theo nghị quyết HĐQT tại thời điểm cuối năm.

+ Nợ vay dài hạn giảm 37,5 tỷ. Mức giảm này đến từ việc trả nợ vay mua lại Chi nhánh Quảng Bình là chủ yếu.

- Vốn chủ sở hữu (VCSH) đạt 375 tỷ, giảm 9,7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đến từ 2 yếu tố: tăng 48,7 tỷ vốn góp chủ sở hữu do chi trả cổ tức của năm 2022 bằng cổ phiếu và giảm 94,2 tỷ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 .

2.2. Các chỉ tiêu phân tích tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ %
	1	2	3	4	5=4/3
I	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,29	1,20	93%
2	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,61	0,80	132%
3	Khả năng thanh toán tức thời	lần	0,17	0,12	75%
II	Cơ cấu tài chính				
1	Hệ số tổng nợ phải trả / Tổng tài sản	lần	0,64	0,69	107%
2	Hệ số Nợ ngắn hạn/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,46	1,93	132%
3	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,81	2,22	122%
III	Hiệu suất hoạt động				
1	Hiệu suất sử dụng tài sản	lần	1,92	1,55	81%
2	Số vòng quay hàng tồn kho	lần	4,43	4,29	97%
	⇒ Ngày tồn kho bình quân	ngày	81,19	84	103%
3	Số vòng quay các khoản phải thu Khách hàng	lần	11,94	6,69	56%
	⇒ Ngày thu tiền Khách hàng bình quân	ngày	30,15	53,79	178%
4	Hệ số luân chuyển các khoản phải trả NCC	lần	15,95	17,92	112%
	⇒ Ngày trả tiền NCC bình quân	ngày	22,56	20,08	89%
5	Vòng quay vốn lưu động	lần	2,79	2,23	80%
	⇒ Số ngày luân chuyển vốn lưu động	ngày	129,22	161,45	125%
6	Hệ số bảo toàn vốn	lần	1,38	0,90	65%
IV	Kết cấu Tài sản – Nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	lần	0,67	0,72	107%
2	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	lần	0,33	0,28	85%
3	Nợ ngắn hạn/ Tổng nguồn vốn	lần	0,52	0,60	115%
4	Nợ dài hạn/ Tổng nguồn vốn	lần	0,13	0,09	72%
5	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	lần	0,36	0,31	87%
	⇒ Khả năng tài trợ dài hạn	tỷ đồng	178	146	82%
V	Chỉ tiêu khả năng tăng trưởng				
1	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu thuần	%	8,15	-8,36	-103%
2	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	%	29,12	-34,27	-118%
3	Tỷ lệ tăng trưởng tổng tài sản	%	25,40	3,30	13%
VI	Hiệu quả hoạt động				

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ %
	1	2	3	4	5=4/3
1	Giá vốn/Doanh thu	%	84,90	87,04	103%
2	Chi phí hoạt động tài chính/Doanh thu	%	1,27	2,08	163%
3	Chi phí bán hàng/Doanh thu	%	3,66	2,98	81%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp/Doanh thu	%	3,68	3,34	91%
5	Tỷ suất lợi nhuận gộp	%	15,10	12,96	86%
6	Tỷ lệ lãi ròng	%	7,03	5,07	72%
7	Tỷ suất sinh lời của Tài sản ROA	%	13,85	8,05	58%
8	Tỷ suất sinh lời trên VCSH ROE	%	40,60	24,16	60%

*** Nhận xét:**

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ số thanh toán, chỉ số hoạt động, chỉ số hiệu quả và cơ cấu tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, Ban kiểm soát nhận thấy:

a) Xét về các chỉ số thanh toán:

Các chỉ số khả năng thanh toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 đều ở mức an toàn: Hệ số khả năng thanh toán hiện hành đạt mức > 1 và hệ số thanh toán nhanh > 0,5. Đặc biệt, hệ số khả năng thanh toán nhanh có sự cải thiện rõ rệt so với năm trước khi tăng từ 0,61 lên 0,8 lần, tương đương tăng 32%. Điều này cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, các nghĩa vụ tài chính của Công ty năm nay tốt hơn năm trước.

b) Xét về cơ cấu tài chính:

- Hệ số nợ / VCSH tăng từ 1.81 lên 2,22 lần, tương đương tăng 22% so với cùng kỳ do tăng khoản phải trả tạm ứng chi trả cổ tức 30% vốn điều lệ của năm 2023 theo Nghị quyết số 1234/NQ-HĐQT ngày 04/12/2023 của Hội Đồng quản trị.

- Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản đang ở mức 0.69 lần, tăng 7% so với năm trước.

c) Xét về hiệu suất hoạt động:

- Hiệu suất sử dụng tài sản đạt 1,55 lần, thấp hơn 19% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty giảm 8,4% so với cùng kỳ, trong khi đó, tổng tài sản bình quân năm 2023 tăng gần 5,4% so với năm 2022.

- Vòng quay hàng tồn kho là 4,29 vòng, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân do giá vốn hàng bán giảm 6%, trong khi hàng tồn kho bình quân trong năm 2023 chỉ giảm 2,8% so với năm trước. Dẫn đến ngày tồn kho bình quân của năm 2023 là 84 ngày, tăng gần 3 ngày so với cùng kỳ.

- Vòng quay các khoản phải thu của khách hàng là 6,69 lần, giảm 44% so với cùng kỳ năm trước. Dẫn đến ngày thu tiền bình quân tăng từ 30,2 ngày lên 53,8 ngày. Nguyên nhân chủ yếu là do khách hàng may kéo dài thời gian trả tiền từ 60 ngày lên 90 ngày.

- Ngày trả tiền cho nhà cung cấp bình quân của năm 2023 là 20,08 ngày, giảm gần 2,5 ngày so với năm trước. Chỉ tiêu này tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu do nguyên liệu bông xơ phải mua trả trước, nguyên phụ liệu của các đơn hàng FOB phải thanh toán trả sau trong vòng 30 ngày.

d) Xét về kết cấu tài sản – nguồn vốn:

Cân đối nguồn vốn dài hạn năm 2023 là 206 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ mặc dù kết quả SXKD sụt giảm. Như vậy Công ty có đủ nguồn vốn đối ứng để triển khai kế hoạch đầu tư năm 2023.

Tỷ lệ VCSH/ Tổng nguồn vốn của Công ty đạt 0,36 lần, tương đương cùng kỳ năm trước.

Thông qua các chỉ số trên, có thể đánh giá năng lực tự chủ của Công ty được duy trì ổn định, ở mức an toàn.

e) Xét về các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động:

Với những khó khăn của ngành dệt may trong năm 2023, đặc biệt là những khó khăn kéo dài của ngành sợi, khi giá bán giảm sâu so với giá thành sản xuất đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, các chỉ số về khả năng sinh lời đều có sự sụt giảm mạnh so với năm trước.

Tỷ trọng chi phí bán hàng/ doanh thu và chi phí quản lý doanh nghiệp / doanh thu giảm lần lượt là 19% và 9% so với cùng kỳ. Tỷ trọng chi phí tài chính / doanh thu tăng 63%. Nguyên nhân chính do chi phí lãi vay tăng. Sự gia tăng của chi phí lãi vay chủ yếu đến từ biến động tăng của lãi suất bình quân trong năm 2023 và dư nợ vay ngắn hạn tăng 122,7 tỷ đồng, nhằm tài trợ các nhu cầu tín dụng hợp pháp, hợp lệ, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tỷ suất lợi nhuận gộp đạt 12,96%, giảm 14%. Chỉ số này cho thấy sự thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa giá bán và giá vốn trong năm 2023 so với năm trước.

Tỷ suất sinh lời trên VCSH (ROE) là 24,16% (năm 2022 là 40,6%); tỷ suất ROA là 8,05% (năm 2022 là 13,85%). Nguyên nhân do VCSH bình quân và tổng tài sản bình quân của năm 2023 đều tăng lần lượt là 10,4% và 13,1%, trong khi lợi nhuận sau thuế năm 2023 giảm đến 34,3%.

28
TY
AN
YH
Y-TI

Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính năm 2023, Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của công ty đang lành mạnh, được duy trì ổn định, các hệ số thanh toán đang ở mức an toàn. Công ty đã làm tốt công tác cân đối nguồn vốn, quản lý và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả. Hiệu quả sản xuất kinh doanh tuy thấp hơn so với năm trước nhưng vẫn được đánh giá tốt trong bối cảnh của năm 2023 vô cùng khó khăn.

2.3. Thẩm định báo cáo tài chính:

2.3.1. Số liệu so sánh

Trong năm 2023, Kiểm toán nhà nước đã thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty. Công ty đã điều chỉnh số liệu năm 2022 theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước theo thông báo số 125/TB-KTNN ngày 02/02/2024. Chi tiết điều chỉnh trên BCTC năm 2022 như sau:

- Điều chỉnh tăng Hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tăng Thu nhập khác cho năm kết thúc cùng ngày đối với lượng vải khách hàng cho Công ty không thu tiền với số tiền là 8.595 triệu VND.
- Điều chỉnh giảm Dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và giảm Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp cho năm kết thúc cùng ngày với số tiền là 265 triệu VND.
- Điều chỉnh tăng Tài sản cố định hữu hình – Nguyên giá, tăng Tài sản cố định hữu hình – Giá trị hao mòn lũy kế và giảm Chi phí trả trước tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 liên quan đến việc vốn hóa một số chi phí sửa chữa lớn với số tiền lần lượt là 1.164 triệu VND, 106 triệu VND và 972 triệu VND, đồng thời giảm Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp cho năm kết thúc cùng ngày tương ứng với chi phí khấu hao liên quan với số tiền là 86 triệu VND.
- Điều chỉnh giảm Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và giảm Chi phí tài chính cho năm kết thúc cùng ngày với số tiền là 266 triệu VND.
- Điều chỉnh giảm Người mua trả tiền trước ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tăng Thu nhập khác cho năm kết thúc cùng ngày với số tiền là 438 triệu VND.
- Điều chỉnh tăng Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tăng Chi phí thuế TNDN hiện hành cho năm kết thúc cùng ngày do ảnh hưởng của các điều chỉnh trên với số tiền là 2.131 triệu VND.
- Điều chỉnh tăng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 do kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi với số tiền là 7.519 triệu VND

2.3.2. Về ý kiến nhấn mạnh – phát hành lại báo cáo tài chính

Sau khi rà soát báo cáo kiểm toán phát hành ngày 08/03/2024, Công ty và đơn vị Kiểm toán độc lập phát hiện ra khoản tạm ứng cổ tức 30% vốn điều lệ năm 2023 theo Nghị quyết số

1234/NQ-HĐQT ngày 04/12/2023 chưa được phản ánh trên báo cáo kiểm toán năm 2023, do đó, Ban Giám đốc đã phối hợp với đơn vị kiểm toán để phát hành lại báo cáo kiểm toán, trong đó điều chỉnh:

	31/1/2023	Điều chỉnh	31/1/2023
	(theo báo cáo trước đây)		(được điều chỉnh lại)
	VND	VND	VND
Phải trả ngắn hạn khác	3.582.694.203	60.288.777.000	63.871.471.203
LNST chưa phân phối	126.820.739.021	(60.288.777.000)	66.531.962.021

2.3.3. Kết quả giám sát báo cáo tài chính

- Kết quả kiểm tra không thay đổi so với Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán KPMG: BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính; bảng cân đối kế toán, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, việc điều chỉnh báo cáo tài chính không làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2023 của Công ty.
- Báo cáo tài chính đã được lập đúng theo mẫu quy định, trên cơ sở các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
- Số liệu trên Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023.
- Báo cáo tài chính trên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KPMG Việt Nam.

III. Đánh giá công tác đầu tư theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023

HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các công tác đầu tư theo đúng chủ trương mà ĐHĐCĐ đã đề ra cho năm 2023. Kết quả thực hiện như sau:

- Đối với các dự án đầu tư mới:

Tổng mức đầu tư dự kiến cho 4 dự án mới trong năm 2023 là 75,7 tỷ đồng (theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023), trong đó có 2 dự án được phê duyệt, với tổng dự toán được duyệt là 44,1 tỷ đồng. Cụ thể:

STT	Tên dự án	Tổng dự toán được duyệt	Tiến độ thực hiện	Dự kiến hoàn thành
1	Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi năm 2023	31,5 tỷ đồng	Đã ký kết hợp đồng của 5/5 gói thầu thuộc dự án.	Quý I/2025
2	Đầu tư hệ thống lò hơi, lò dầu tải nhiệt năm 2023	12,6 tỷ đồng	Đã ký kết hợp đồng của 2/2 gói thầu thuộc dự án.	Quý IV/2024

Đối với dự án Đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy Nhà máy Sợi, vẫn đang trong quá trình xin thẩm duyệt PCCC (hồ sơ thẩm duyệt PCCC đã nộp 02 lần nhưng do vướng mắc về hệ thống hút khói của nhà xưởng), dự kiến sẽ khởi công vào Quý III/2024.

Riêng đối với dự án Đầu tư bổ sung thiết bị Nhà máy Dệt Nhuộm năm 2023, do HĐQT và Ban Điều hành đánh giá lại thời điểm đầu tư chưa phù hợp với điều kiện thị trường và tình hình tài chính của Công ty, nên dự án này tạm thời không triển khai thực hiện. HĐQT và Ban Điều hành chấp thuận triển khai riêng hạng mục Cung cấp, chuyên giao công nghệ 01 máy đo màu quang phổ Datacolor (của dự án trên) nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất. Hiện nay thiết bị đã được lắp đặt và đưa vào sử dụng.

- Đối với các dự án chuyển tiếp:

Một số dự án chuyển tiếp từ năm trước cũng đã được Ban Điều hành Công ty sát sao chỉ đạo thực hiện và đã hoàn thành trong năm 2023, cụ thể:

STT	Tên dự án	ĐVT	Tổng dự toán được duyệt	Tổng giá trị thực hiện	Tiến độ thực hiện
1	Dự án đầu tư chiều sâu, thay thế thiết bị Sợi năm 2021-2023	tỷ đồng	38,02	32,31	Đã hoàn thành
2	Dự án đầu tư chiều sâu, thay thế thiết bị Sợi năm 2022	tỷ đồng	9,21	8,45	Đã hoàn thành
3	Dự án đầu tư chiều sâu thiết bị May năm 2022	tỷ đồng	53,42	45,66	Đã hoàn thành
4	Dự án đầu tư xây dựng kho nguyên liệu Nhà máy May 4	tỷ đồng	16,73	13,16	Đã hoàn thành
5	Dự án xây dựng hồ chỉ thị sinh học môi trường	tỷ đồng	7,57	6,17	Đã hoàn thành
6	Dự án đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy tự động tại Nhà máy May 3	tỷ đồng	3,79	2,47	Đã hoàn thành
7	Dự án đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy tự động tại xưởng sợi xe 1,2	tỷ đồng	1,52	1,1	Đã hoàn thành
8	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy may 3 tầng	tỷ đồng	247		Ký kết hợp đồng thi công gói thầu "Cải tạo hệ thống điện động lực, chiếu sáng tại khu vực di dời sản xuất nhà máy May 1"

- Về vấn đề đầu tư mở rộng quy mô sản xuất ngành Sợi của Công ty tại KCN Phú Bài 4: Theo đánh giá về tình hình thị trường năm 2023 và các năm tiếp theo, thị trường ngành sợi vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, HĐQT và Ban Điều hành Công ty đánh giá việc đầu tư

mở rộng quy mô ngành Sợi chưa phù hợp tại thời điểm này. Do đó, Công ty đã đàm phán, trả lại đất thuê và thu hồi lại số tiền đặt cọc 9,8 tỷ.

Ngày 17/01/2024, Công ty Hạ tầng KCN cũng đã gửi công văn chấp thuận việc chấm dứt hợp đồng thuê đất, nhận lại đất và hoàn trả số tiền Công ty CP Dệt May Huế đã đặt cọc trong năm 2024.

*** Nhận xét:**

- HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty thực hiện các công tác đầu tư theo đúng chủ trương đầu tư mà ĐHĐCĐ đã đề ra cho năm 2023.

- Ban Điều hành thường xuyên đôn đốc các phòng ban chức năng trong suốt quá trình triển khai thực hiện. Vì vậy mà quá trình thực hiện các dự án đều đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến dự án đầu tư, tuân thủ quy chế đầu tư của Công ty. Hầu hết các dự án thực hiện đều đảm bảo đúng tiến độ.

IV. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị:

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức, triển khai và thực hiện các hoạt động phù hợp, tuân thủ các quy định của pháp luật & điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Dựa trên cơ sở các vấn đề, nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp định kỳ và các phiên họp HĐQT mở rộng khác để kịp thời chỉ đạo và quyết định những nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Hội đồng quản trị, liên quan đến các vấn đề về tổ chức nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư. Tất cả các nghị quyết, quyết định đều ban hành đúng trình tự, thẩm quyền, tuân thủ các Quy chế, Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật.

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm 2 Phó Tổng Giám đốc.

V. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành Công ty:

Ban Điều hành đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp, đầy đủ các nội dung của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết HĐQT, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

Trong năm 2023, Ban Điều hành đã phân công lại nhiệm vụ, phân cấp phân quyền, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, cán bộ quản lý chủ chốt và mô hình SXKD. Thành lập Phòng Nghiên cứu phát triển để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Mặc dù tình hình SXKD năm 2023 với nhiều khó khăn kéo dài, vấn đề thiếu hụt đơn hàng, đơn hàng khó, nhỏ lẻ, thời gian giao hàng nhanh, đơn hàng số lượng lớn nhưng đơn giá giảm, với những yêu cầu khắc khe về chất lượng, bên cạnh việc thực hiện các giải pháp như: Tổ chức các khoá đào tạo để cập nhật, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng và

lan toả văn hoá doanh nghiệp Huegatex; thường xuyên tổ chức các đoàn tham quan, học tập, nghiên cứu kinh nghiệm tại các đơn vị trong ngành có năng suất tốt hơn; thúc đẩy các giải pháp tổ chức sản xuất theo hướng tối đa năng suất, ổn định chất lượng, Ban Điều hành Công ty vẫn không ngừng quan tâm, hỗ trợ, đồng hành cùng người lao động. Kịp thời động viên, khen thưởng, chăm lo thường xuyên sức khoẻ, đời sống của người lao động, đảm bảo duy trì ổn định việc làm, nâng cao tay nghề và thu nhập, tạo sự gắn bó, trung thành với Công ty.

VI. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

6.1. Các công tác đã thực hiện trong năm 2023:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, hội ý để nắm bắt tình hình, công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành nhằm tăng cường giám sát, bảo đảm quyền lợi cho các cổ đông.

- Cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT để thông qua đó, nắm bắt được chủ trương, định hướng, quyết sách trong hoạt động SXKD của Công ty. Đặc biệt là các chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, công tác quản lý nguồn vốn, thu hồi công nợ.

- Thẩm định báo cáo tài chính mỗi quý, báo cáo tài chính năm.

6.2. Kế hoạch, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ của mình trong năm 2024 như sau:

- Thẩm tra báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được lập, công bố phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

- Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Thực hiện chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể hoặc các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

- Đánh giá tổng thể hoạt động của Công ty trên cơ sở BCTC 6 tháng năm 2024.

VII. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm 2024

1. Đối với ngành Sợi:

- Với những khó khăn kéo dài của ngành Sợi, Công ty cần tối ưu về hiệu suất sản xuất, tiết kiệm chi phí, ổn định chất lượng, thoả mãn được yêu cầu, xu hướng tiêu dùng của khách hàng cũng như tận dụng khai thác có hiệu quả hệ thống máy móc, thiết bị hiện có.

- Thống kê các thiết bị độc đạo để xác định loại vật tư phụ tùng dự phòng phù hợp cho từng thiết bị, đảm bảo chi phí dự phòng tối ưu nhất nhưng mang lại hiệu quả cao.

- Tăng cường trao đổi, phối hợp với các đơn vị ngành sợi trong Ban Sợi của Tập đoàn, kết nối với các công ty dệt nhuộm để tìm kiếm sự hợp tác từ các nhà cung ứng vải, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng nội địa cũng như xuất khẩu.

- Mở rộng các kênh tiếp cận thị trường chuyên sâu có trả phí, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu chính của Công ty, để có thể ứng phó kịp thời, linh hoạt hơn đối với công tác thị trường.

2. Đối với ngành May:

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp đồng bộ, tối ưu hoá quy trình, khai thác thế mạnh, tối ưu nguồn lực hiện có của các Nhà máy. Tăng sự chủ động liên kết, phối hợp giữa các đơn vị trong khối May và trong nội bộ nhà máy nhằm tăng năng suất lao động, thích ứng với sự thay đổi của thị trường và xu hướng đặc điểm của các đơn hàng trong năm 2024.

- Tiếp tục phát huy các lợi thế sẵn có của chuỗi Dệt Nhuộm – May để tăng lợi thế cạnh tranh.

3. Đối với công tác đầu tư:

- Công tác đầu tư cần mang tính chiến lược, định hướng lâu dài và phù hợp với quy hoạch phát triển của Tỉnh, khi Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc TW.

4. Đối với công tác tài chính:

- Xây dựng lộ trình tăng vốn chủ sở hữu phù hợp, để đáp ứng được điều kiện nguồn vốn cho các dự án đầu tư lớn, giảm áp lực giữa chỉ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu, nhằm giảm thiểu rủi ro.

- Tính toán các chỉ số tài chính hàng quý. Cân đối thu chi nguồn vốn để đảm bảo các chỉ số tài chính luôn an toàn.

- Tìm kiếm các nguồn vay với lãi suất ưu đãi, để đáp ứng các kế hoạch đầu tư trong năm 2024 và các năm tiếp theo.


Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phan Nữ Quỳnh Anh

Số: 429/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2024.



TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, như sau:

1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập:

- Phải thuộc danh sách các công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

2. Danh sách đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Công ty Kiểm toán PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC VN).

3. Tổ chức thực hiện:

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn một trong ba Công ty theo danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phan Nữ Quỳnh Anh